

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ GIÁO  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 25 - 8 - 2020  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mùi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Võ Thị Thu Thảo;

Ông Phạm Văn Trung.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ Phúc Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 249/2020/TLST-HNGĐ ngày 01/7/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/8/2020, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Bà Lưu Thị O, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt

***- Bị đơn:*** Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, các buổi hoà giải và tại phiên tòa bà Lưu Thị O trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Hoàng Văn H sống chung vợ chồng từ năm 2006, việc sống chung hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán, đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa ngày 05/6/2006. Quá trình chung sống lúc đầu có hạnh phúc nhưng đến năm 2007 thì không hạnh phúc nữa. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, không nói chuyện được với nhau, không thương yêu, tôn trọng lẫn nhau. Năm

2016 bà bị bệnh trầm cảm sau sinh, nguyên nhân do ông H không quan tâm đến gia đình, việc sinh đẻ một mình chịu đựng, do buồn phiền nên bà phát bệnh. Lúc đó gia đình đã đưa đi điều trị, có uống thuốc và đã khỏi bệnh. Năm 2017 bà nộp đơn ly hôn vì thấy vợ chồng không hạnh phúc nhưng thương hai con còn nhỏ nên đã rút đơn. Tuy nhiên, ông H không thay đổi, đến hiện tại cảm thấy cuộc sống hôn nhân rất áp lực, chỉ ly hôn mới thấy thoải mái tâm lý. Mâu thuẫn gia đình đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà kiên quyết xin ly hôn với ông Hoàng Văn H.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Hoàng Minh V, sinh ngày 19/12/2006 và Hoàng Minh K, sinh ngày 16/11/2014. Bà O yêu cầu được quyền nuôi 02 con chung, yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng/con cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hoà giải và tại phiên tòa bị đơn ông Hoàng Văn H trình bày:

- Về hôn nhân: Về thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn ông thống nhất với lời trình bày của bà O. Quá trình chung sống có cãi nhau nhưng không mâu thuẫn như bà O trình bày. Bà O bị bệnh trầm cảm phải đi điều trị bệnh từ năm 2017, khi đó bà O có nộp đơn yêu cầu ly hôn một lần nhưng đi điều trị bệnh về ổn định thì rút đơn. Nay bà O nộp đơn yêu cầu ly hôn đối với ông là do bà bị bệnh trầm cảm trở lại, ông có đi lấy thuốc về cho bà O uống nhưng bà không đồng ý uống thuốc mà cương quyết ly hôn với ông. Hiện tại ông và bà O đã ly thân, ông chuyển ra ngoài ở cũng gần nhà để tiện cho việc đi lại và chăm sóc các con. Ông không đồng ý ly hôn với bà Lưu Thị O vì thương các con còn nhỏ, muốn vợ chồng đoàn tụ để lo cho các con.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Hoàng Minh V, sinh ngày 19/12/2006 và Hoàng Minh K, sinh ngày 16/11/2014. Ông yêu cầu được quyền nuôi con chung Hoàng Minh V, nhường quyền nuôi con Hoàng Minh K cho bà O nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng, của những người tiến hành tố tụng Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Toà án, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Bà O và ông H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, do có mâu thuẫn vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã sống ly thân và hiện không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, nguyên đơn yêu cầu được ly hôn, bị đơn không đồng ý ly hôn nhưng không có

biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Hoàng Minh V, sinh ngày 19/12/2006 và Hoàng Minh K, sinh ngày 16/11/2014. Xét điều kiện về nuôi con, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Hoàng Minh V cho bị đơn ông Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Hoàng Minh K cho nguyên đơn bà Lưu Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận bị đơn ông Hoàng Văn H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu K 2.000.000 đồng/tháng đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; sau khi Kiểm sát viên phát biểu về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của đương sự, về nội dung vụ án; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khi thụ lý vụ án bị đơn cư trú tại: Xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Lưu Thị O và bị đơn ông Hoàng Văn H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa ngày 05/6/2006 là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nguyên đơn trình bày mâu thuẫn gia đình do nguyên đơn và bị đơn không hợp nhau, bị đơn không quan tâm đến gia đình dẫn đến thường xuyên cãi nhau, hiện đã ly thân, mâu thuẫn không hàn gắn được nên nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn. Bị đơn cho rằng vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do nguyên đơn bị bệnh trầm cảm sau sinh dẫn đến thường xuyên gây sự muốn ly hôn. Bị đơn thương các con còn nhỏ muốn vợ chồng đoàn tụ để lo cho các con nên không đồng ý ly hôn với nguyên đơn.

Tại biên bản xác minh được Ủy ban nhân dân Xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xác nhận: Nguyên đơn và bị đơn có cãi nhau do những mâu thuẫn trong cuộc sống nhưng không yêu cầu địa phương hòa giải.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, bị đơn không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn đối với bị đơn theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Căn cứ vào lời khai nhận của đương sự, bản sao giấy khai sinh, xác định nguyên đơn và bị đơn có với nhau 02 con chung tên là Hoàng Minh V, sinh ngày 19/12/2006 và Hoàng Minh K, sinh ngày 16/11/2014. Nguyên đơn yêu cầu nuôi 02 con chung, bị đơn yêu cầu nuôi con Hoàng Minh V nhường quyền nuôi con Hoàng Minh K cho nguyên đơn nuôi dưỡng, tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho nguyên đơn 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. HĐXX xét các điều kiện về nuôi con, nguyện vọng của con chung, điều kiện đảm bảo cho trẻ nhỏ được phát triển bình thường về thể chất, tinh thần và trí tuệ nên giao con chung Hoàng Minh K cho nguyên đơn Lưu Thị O nuôi dưỡng, giao con Hoàng Minh V cho bị đơn Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bị đơn đồng ý cấp dưỡng nuôi con Hoàng Minh K 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi nên HĐXX ghi nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 2 Điều 244, các Điều 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lưu Thị O đối với bị đơn ông Hoàng Văn H.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Lưu Thị O được ly hôn với bị đơn ông Hoàng Văn H.

2. Về con chung: Giao con Hoàng Minh K, sinh ngày 16/11/2014 cho nguyên đơn Lưu Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Hoàng Minh V, sinh ngày 19/12/2006 cho bị đơn Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Bị đơn ông Hoàng Văn H phải cấp dưỡng nuôi con Hoàng Minh K 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Hoàng Minh K đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi án có hiệu lực pháp luật,

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Không ai được cản trở bà Lưu Thị O, ông Hoàng Văn H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lưu Thị O phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0043353, ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con: Ông Hoàng Văn H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- UBND xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (số 22 quyền số 01/2005/2006);
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mùi**